TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ

Bản số: 03/2020/HS-ST
Ngày: 31/3/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Văn Vĩnh Mỵ**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Xuân Nam**

Ông **Nguyễn Văn Sơn**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Hồ Văn Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa***: Ông **Lê Chí Sỹ** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Công T (Tên gọi khác: C), sinh ngày 19 tháng 5 năm 1996, tại huyện H, tỉnh Q, Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Q; Nghề Nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc C, sinh năm 1962 và bà Đoàn Thị L, sinh năm 1966, đều trú tại: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Q; Vợ là: Nguyễn Thị U; có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông từ ngày 25/12/2019. Có mặt.

* *Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

+ Trần R - sinh năm 1983; Nơi cư trú : Thôn T, xã C , huyện C, tỉnh Q. Vắng mặt;

+ Tống Phước H – Sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Q. Vắng mặt;

+ Lê Văn C (Cu) – Sinh năm: 1990 ; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt;

+ Lê văn Ch – Sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt;

+ Lê Tuấn A – sinh năm: 1996; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt;

+ Nguyễn H - Sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Khóm Đ, thị trấn L, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/5/2019, bị cáo T và Trần R thuê xe Tắc xi biển số 74A- 090.53 đi từ Thành phố Đông Hà lên Lao Bảo, trên đường về lại thành phố Đông Hà, đến xã Tân Liên, huyện Hướng Hóa, bị cáoT, R dừng xe vào nhà Lê Văn Ch chơi. Tại nhà Lê Văn Ch, bị cáo T cùng Trần R, Lê Văn Ch, Lê Văn C, Nguyễn Tuấn A cùng nhau sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo và R lên tắc xi về Thành phố Đông Hà, 21 giờ 37 phút xe đến tại Km 33 đường Quốc lộ 9, tổ lực lượng liên ngành phòng chống tội phạm ma túy Đồn Biên phòng Quốc tế Cửa khẩu Lalay, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy và phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Trị, đón dừng xe ô tô biển số 74A-090.53 kiểm tra xe và những người đi trên xe, phát hiện tại túi quần phía sau bên trái, quần Jean Lê Công T đang mặc, có một mảnh ni lon màu vàng được xếp lại thành gói, kích thước 8cm x3cm x 2cm, bên trong có nhiều hạt, bột màu hồng. T khai nhận đó là ma túy tổng hợp, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Khám nghiệm mở rộng hiện trường xung quanh, cơ quan chức năng phát hiện, thu giữ 01 cục được gói bằng vải màu đen, bên trong có chứa nhiều viên nén màu hồng, màu xanh.

Tại biên bản xét nghiệm nước tiểu ngày 11/5/2019 đối với Lê Công T, kết luận: T dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 415 và 416 ngày 14/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Số bột, hạt màu hồng trong gói ni lon màu vàng thu giử tại túi quần của T là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5421 gam; Số viên nén màu hồng, màu xanh trong cục gói bằng vải là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 77,5331 gam, nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: 0,5421 gam ma túy loại Methamphemine dạng bột, hạt màu hồng; 77,5331 gam ma túy loại Methamphemine dạng viên nén màu hồng, màu xanh; 03 điện thoại di động; 01 đoạn băng keo màu đen; 01 vỏ chai nhựa không màu không nắp; 01 cuộn băng keo trong, tiền Việt Nam đồng 1.028.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 05/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Lê công T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Công T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Công T từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,5180 gam ma túy Mathaphetaminne còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện, nhất trí với tội danh Cáo trạng truy tố, các điều luật mà Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đề nghị áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại các giai đoạn điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định: Ngày 10/5/2019, bị cáo T và Trần R thuê xe Tắc xi biển số 74A- 090.53 do anh Tống Phước H điều khiển đi từ Thành phố Đông Hà lên Lao Bảo, trên đường về lại Đông Hà, đến xã Tân Liên, huyện Hướng Hóa, bị cáoT, R dừng xe vào nhà Lê Văn Ch tại thôn Đ, xã T chơi. Tại nhà Lê Văn Ch, bị cáo T cùng Trần R, Lê Văn Ch, Lê Văn C, Nguyễn Tuấn A đã sử dụng khoảng 6-7 viên ma túy. Khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi sử dụng xong ma túy, bị cáo và R lên tắc xi về Thành phố Đông Hà. 21 giờ 37 phút xe về đến Km 33- Quốc lộ 9 thì bị lực lượng liên ngành phòng chống tội phạm ma túy Đồn Biên phòng Quốc tế Cửa khẩu Lalay, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy và phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Trị dừng xe, tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần phía sau bên trái, quần Jean bị cáo T đang mặc, thu một mảnh ni lon màu vàng được xếp lại thành gói, kích thước 8cm x 3cm x 2cm, bên trong có nhiều hạt, bột màu hồng có khối lượng 0,5421 gam, lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Tại bản Kết luận giám định số 415 ngày 14/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Số bột, hạt màu hồng trong gói ni lon màu vàng là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5421 gam.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị cáo không thống nhất về nguồn gốc số ma túy 0,5421 gam thu giử tại túi quần bị cáo đang mặc. Nhưng căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người làm chứng về việc sử dụng ma túy; biên bản xét nghiệm nước tiểu kết luận T dương tính cùng loại với ma túy đang tàng trữ; Lời khai của

gia đình bị cáo cho biết T là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Có cơ sở kết luận số ma túy đã thu giữ trong túi quần của T hoàn toàn thuộc quyền kiểm soát của bị cáo; việc khám xét, bắt quả tang 0,5421 gam ma túy loại Methamphetamine thu giử tại túi quần bị cáo T là hoàn toàn khách quan, nên đủ căn cứ xác định số ma túy này là của bị cáo T tàng trữ để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Trường đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*

c)... Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Vì vậy cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc pháp luật cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy và các tác hại của ma túy đối với đời sống, sức khỏe và tinh thần của con người, nhưng vì mục đích sử dụng bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,5421g ma túy đã phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm của Bộ luật Hình sự, xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không.

[4] - Đối với 01 cục màu đen bên trong chứa 77,5331 gam ma túy Methamphetamine được lực lượng chức năng thu giữ tại hiện trường bên ngoài xe 74A-090.53 chưa chứng minh được do đâu mà có, được tách thành vụ án khác để điều tra, xác minh và không liên quan trong vụ án này, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với hành vi Lê Văn C, Lê Văn Ch tại xã T, huyện H, tỉnh Q cho bị cáo và cùng các đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ngày 10/5/2019, Công an huyện Đakrông tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chất ma túy 0,5180 gam loại Mathamphetamine dạng bột, hạt màu hồng còn lại sau giám định được thu giữ, cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy. Đối 1.028.000đ thu giữ của bị cáo T không liên quan vụ án đã được cơ quan điều tra trả cho bị cáo, HĐXX không xem xét.

- Đối với các vật chứng gồm: 77,5331 gam ma túy loại Mathamphetamine dạng viên nén màu hồng, màu xanh; 03 điện thoại di động; 01 đoạn băng keo màu đen; 01 vỏ chai nhựa không màu không nắp; 01 cuốn băng keo trong. Đây là các vật chứng liên quan đến vụ án khác, cơ quan Công an đang điều tra, xử lý sau. Vì vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Công T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Công T (Tên gọi khác: C) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.Xử phạt bị cáo Lê Công T: 18 (Mười tám) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/12/2019 nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/5/2019 đến ngày 18/5/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,5180 gam ma túy Mathamphetaminne.

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/02/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Công T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Vĩnh Mỵ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKS, Công an huyện Đakrông;
- Chi Cục THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.